

DU LỊCH CỘNG ĐỒNG TẠI HUYỆN BÌNH LIÊU, TỈNH QUẢNG NINH: THỰC TRẠNG VÀ KHẢ NĂNG PHÁT TRIỂN

Đặng Thị Phương Anh^{1*}, Dương Thúy Quỳnh²

¹Khoa Du lịch học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội

²Khoa Du lịch, Trường Đại học Đông Á

*Email: dangphuonganh@vnu.edu.vn

Ngày nhận bài: 30/08/2022

Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 15/12/2022

Ngày chấp nhận đăng: 25/12/2022

TÓM TẮT

Quảng Ninh là một trong những điểm đến nổi bật trên bản đồ du lịch Việt Nam với nhiều tài nguyên du lịch phong phú, đa dạng. Tuy nhiên, địa phương này vẫn còn nhiều nguồn tài nguyên bị bỏ ngỏ, chưa khai thác xứng tầm với tiềm năng vốn có để phát triển các loại hình du lịch. Một trong số đó là du lịch cộng đồng ở huyện Bình Liêu. Huyện Bình Liêu là huyện miền núi phía bắc của tỉnh Quảng Ninh – một điểm đến mới nổi bởi tài nguyên thiên nhiên và văn hoá tộc người đặc sắc. Bài viết tập trung nghiên cứu thực trạng phát triển du lịch cộng đồng bao gồm các sản phẩm du lịch, các tuyến du lịch, sản phẩm du lịch chuyên đề tại Bình Liêu; qua đó, đánh giá khả năng phát triển du lịch cộng đồng thông qua sự hài lòng của khách du lịch khi tiêu dùng sản phẩm du lịch tại điểm đến và khả năng cải thiện sinh kế cho người dân địa phương. Nghiên cứu sử dụng phương pháp điền dã, phỏng vấn sâu để thu thập dữ liệu, đồng thời sử dụng các phương pháp như thống kê mô tả, phân tích, so sánh... Việc nghiên cứu này nhằm đồng bộ hoá diện mạo tài nguyên du lịch của tỉnh Quảng Ninh. Bên cạnh đó, bài viết tìm ra những giải pháp thúc đẩy phát triển du lịch cộng đồng huyện Bình Liêu và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân địa phương.

Từ khóa: du lịch cộng đồng, huyện Bình Liêu, khả năng phát triển, thực trạng, tỉnh Quảng Ninh

COMMUNITY-BASED TOURISM IN BINH LIEU DISTRICT, QUANG NINH PROVINCE: CURRENT SITUATION AND DEVELOPMENT POSSIBILITY

ABSTRACT

Quang Ninh, which is a prominent destination on the Vietnam tourism map, has rich and diverse tourism resources. However, there are still potential destinations that have not been discovered for tourism development yet, such as Binh Lieu, the northern mountainous district of the province. This article focuses on researching the current situation of community-based tourism development, including tourism products, tourist routes, and thematic tourism products in Binh Lieu, thereby assessing the possibility of developing community-based tourism through the satisfaction of tourists when consuming tourism products at the destination and the ability to improve the livelihoods of local people. The study applied a qualitative approach, used in-depth interviews to collect data, and utilized methods such as descriptive statistics, analysis, and comparison. This study aims to synchronize the appearance of tourism resources in Quang Ninh province. Besides, the research finds solutions to promote community tourism development and improve the quality of local people's lives.

Keywords: Binh Lieu district, community-based tourism, current situation, possibility of development, Quang Ninh province

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo Bùi Việt Thành (2016), Du lịch cộng đồng (DLCĐ) được biết đến từ thế kỷ XX ở phương Tây nhưng từ những năm 1970 và cho đến nay mới phổ biến ở nhiều châu lục trên thế giới, đặc biệt là ở những vùng nông thôn, miền núi, hải đảo, vùng dân tộc thiểu số ở Châu Phi, Mỹ Latinh và Châu Á. Thuật ngữ “du lịch cộng đồng” xuất hiện ở Việt Nam từ những năm 1970 qua việc du khách đi thăm thú bản, làng, tìm hiểu phong tục, tập quán, khám phá hệ sinh thái bản địa.

Theo Quỹ Bảo tồn Thiên nhiên thế giới (WWF, 2001), “DLCĐ là loại hình du lịch mà ở đó người dân địa phương có sự kiểm soát và trực tiếp tham gia vào sự phát triển và quản lý các hoạt động du lịch và phần lớn lợi nhuận thu được từ hoạt động du lịch đó sẽ được giữ lại cho người dân địa phương”.

Khoản 15, Điều 3, Luật Du lịch Việt Nam 2017 quy định “*Du lịch cộng đồng là loại hình du lịch được phát triển dựa trên cơ sở các giá trị văn hóa của cộng đồng, do cộng đồng dân cư quản lý, tổ chức khai thác và hưởng lợi*”.

Bình Liêu là một điểm đến lý tưởng về DLCĐ khi hội tụ đầy đủ tài nguyên thiên nhiên đa dạng, văn hoá tộc người đa màu sắc. Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên và điều kiện văn hóa xã hội của Bình Liêu đã tạo nên các giá trị tài nguyên cho phát triển du lịch. Bình Liêu có cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp, hùng vĩ, nhưng vẫn còn hoang sơ với núi non trùng điệp với đồi cỏ lau bạt ngàn, thác, suối trắng lè, ruộng bậc thang, rừng hoa nở rộ theo mùa, như Núi Cao Xiêm, núi Cao Ba Lanh, núi Kéo Lạn, rừng Ngàn Chi – Thác Đò và các mùa hoa tự nhiên quanh năm. Vị trí địa lý khiến Bình Liêu có nhiều điểm tham quan độc đáo hơn so với các địa phương khác như các cột mốc biên giới 1300, 1302, 1305, 1327 và cửa khẩu Hoàn Mô.

Bên cạnh đó, Bình Liêu cũng là mảnh đất đa sắc tộc. Các tộc người sinh sống ở đây gồm

có: Tày, Dao Thanh Y, Dao Thanh Phán, Sán Dìu, Sán Chỉ, Kinh, Hoa, Nùng, Mường, Thái, Mông và một số dân tộc khác. Trong đó, người Tày chiếm số lượng đông nhất – 15.861 người (chiếm 50,13%), người Dao có 9.088 người (chiếm 28,73%), người Sán Chỉ có 4.898 người (chiếm 15,48%) (UBND huyện Bình Liêu, 2020). Tuy mỗi dân tộc có ngôn ngữ, trang phục, kiến trúc nghệ thuật, phong tục, tập quán mang bản sắc riêng, nhưng lại có sự giao thoa và tiếp thu ảnh hưởng lẫn nhau về văn hóa. Họ cùng sở hữu các giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể như Đình Lục Nà, cây đa lịch sử Lục Hồn, chợ phiên vùng cao ở trung tâm xã Đồng Văn, ngày hội Kiêng Gió của người Dao Thanh Phán, ngày hội Sán Cỏ, Sóng Cọ của người Sán Chỉ, nghi lễ Then cổ của người Tày...

Nhận thấy Bình Liêu hội tụ đầy đủ những điều kiện tiên quyết để phát triển DLCĐ, UBND tỉnh Quảng Ninh đã đưa ra nhiều quyết định liên quan đến phát triển DLCĐ ở Bình Liêu như: Quyết định số 2666/QĐ-UBND ngày 10/09/2015 về việc công nhận tuyến, điểm du lịch trên địa bàn huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 1419/QĐ-UBND ngày 04/07/2014 về việc phê duyệt Đề án phát triển sản phẩm du lịch tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 837/QĐ-UBND ngày 09/05/2016 về việc phê duyệt đề cương, nhiệm vụ và dự toán kinh phí quy hoạch tổng thể phát triển du lịch huyện Bình Liêu đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Trên cơ sở chủ trương và chính sách phát triển du lịch của chính quyền các cấp, hoạt động DLCĐ đã nhen nhóm ở Bình Liêu trong một vài năm gần đây.

Tuy nhiên, thực trạng hoạt động này đang diễn ra như thế nào? Sự phát triển đó có đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững như một định hướng chiến lược của tương lai không? Đó là những câu hỏi nghiên cứu mà bài viết đặt ra để tiến hành phân tích thực trạng và đánh giá khả năng phát triển của Bình Liêu.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Để xác định rõ nét đặc điểm, thuộc tính và xu hướng vận động của những vấn đề đang diễn ra, bài viết được triển khai theo hướng tiếp cận định tính, sử dụng phương pháp thực địa, quan sát tham dự và phỏng vấn sâu. Kỹ thuật mã hóa theo chủ đề và phân tích điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức đã giúp bài viết tìm ra được những vấn đề mấu chốt của hiện trạng và đánh giá được các mặt tích cực và tiêu cực của hiện trạng đó. Điều này là cơ sở để bài viết đề xuất giải pháp phát triển bền vững DLCĐ ở Bình Liêu trong tương lai, mong muốn đóng góp phát triển lĩnh vực du lịch Việt Nam.

3. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1. Thực trạng sản phẩm du lịch dựa vào cộng đồng tại huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh

Hiện nay, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đang khai thác các sản phẩm du lịch như:

- Sản phẩm du lịch sinh thái – biên giới tại các điểm du lịch đã được UBND tỉnh công nhận như thác Khe Vằn, bản Sông Moóc, Khe Tiền và các điểm thắng cảnh trên tuyến du lịch biên giới như vực cột mốc 1305, cột mốc 1327, các đỉnh núi cao với không khí trong lành... Sản phẩm này tạo nên giá trị độc đáo cho điểm đến, tạo ấn tượng mạnh, thu hút khách du lịch đến Bình Liêu trong thời gian qua.

- Sản phẩm du lịch nông nghiệp công nghệ cao tại khu vực Cao Sơn, Cao Ly. Huyện đã thu hút đầu tư nông nghiệp công nghệ cao tại các địa bàn phù hợp (khu vực núi cao có khí hậu, nguồn nước phù hợp) kết hợp hoạt động bảo vệ môi trường sinh thái để hình thành một số sản phẩm du lịch nông nghiệp đặc sắc như du lịch thăm quan, trải nghiệm khu vực nuôi cá nước lạnh, trại chăn nuôi ong lấy mật; phát triển sản phẩm du lịch trải nghiệm tham quan rừng hồi, sớ; tiếp tục khẳng định các loại hình du lịch nông nghiệp gắn với hoạt động hội (Hội Mùa Vàng, Hội Hoa Sớ).

- Sản phẩm du lịch văn hóa – cộng đồng tại di tích lịch sử đình Lục Nà gắn với văn hóa người Tày; ngày hội Kiêng gió (mùng 4/4 Âm lịch) gắn với văn hóa người Dao; Hội hát

Soóng Cọ (ngày 16/3 Âm lịch) gắn với văn hóa người Sán Chỉ. Đặc biệt, một số sản phẩm lễ hội như “Hội Hoa Sớ Bình Liêu” đã có thương hiệu theo kế hoạch, kịch bản riêng. Trên địa bàn có 13 câu lạc bộ văn nghệ ở các thôn, bản và trường học với các loại hình như: Hát then - Đàn tính, hát Soóng Cọ...

Theo Quy hoạch Tổng thể phát triển du lịch huyện Bình Liêu đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, UBND huyện Bình Liêu đã xây dựng các sản phẩm du lịch theo quy hoạch gồm 07 nhóm sản phẩm nổi bật theo chuyên đề. Đó là: 1) Nhóm sản phẩm du lịch khám phá, trải nghiệm biên giới Việt – Trung, bao gồm tham quan các cột mốc biên giới, chinh phục các cột mốc và thưởng thức phong cảnh hùng vĩ miền biên viễn; 2) Nhóm sản phẩm du lịch trải nghiệm bản sắc văn hóa, trải nghiệm các lễ hội: lễ hội Hoa Sớ, lễ hội Mùa Vàng, ngày hội Kiêng Gió (chợ tình Đồng Văn), lễ hội “Cơm mới”, hội hát Soóng Cọ...; thăm các bản làng truyền thống như bản người Dao Thanh Phán, bản người Dao Thanh Y, bản người Tày, bản người Sán Chỉ...; 3) Nhóm sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng, chữa bệnh, phục hồi sức khỏe: tắm lá thuốc của người Dao, thưởng thức những món ăn có lợi cho sức khỏe từ 100% thực phẩm sạch...; 4) Nhóm sản phẩm du lịch tham quan vui chơi giải trí mạo hiểm: các hoạt động du lịch trekking, dù lượn, đi xe địa hình tại các cột mốc thiêng hoặc núi; các hoạt động vui chơi giải trí gắn với các con thác như tắm thác, trượt thác, leo thác...; 5) Nhóm sản phẩm du lịch công viên vui chơi giải trí chuyên đề: công viên Hoa Sớ, công viên Hoa Dong Riêng, công viên Quế – Hồi, công viên Ngô, công viên Lúa, công viên Rượu, công viên Mật Ong, công viên sinh thái rừng Ngàn Chi...; 6) Nhóm ẩm thực truyền thống địa phương: những món ăn truyền thống được làm từ những nguyên liệu ở địa phương như ngan đen, cá suối, gà bản, miến dong, xôi bảy màu, phở gặt gù, bánh cóc mò...; 7) Nhóm đặc sản, hàng hóa lưu niệm truyền thống như đồ lưu niệm làm bằng hoa sớ, hoa rong giềng, hoa trâu, hoa lau..., những sản phẩm chiết xuất từ quế, hồi, dầu hoa sớ, lá tắm của người Dao, rượu Cao Ba Lanh, mật ong khoái...

Dựa trên định hướng sản phẩm này, các công ty lữ hành đã đưa ra các chương trình du lịch với nhiều sự lựa chọn cho khách du lịch. Tuy nhiên, các sản phẩm du lịch hiện nay phần lớn đều đang phát triển nhỏ lẻ, chưa có sự đầu tư quy mô. Nhóm sản phẩm du lịch (1) và (2) đang được khai thác và đã nhận được nhiều sự quan tâm từ chính quyền các cấp và các tổ chức tư nhân. Nhóm sản phẩm du lịch (6) và (7) mặc dù là những sản phẩm văn hóa đặc sắc, nhưng chưa thể biến thành sản phẩm du lịch thực thụ, bởi hầu hết là để phục vụ cho cuộc sống của người dân địa phương, mục đích không phải phục vụ khách du lịch. Nhóm sản phẩm du lịch (3), (4) và (5) vẫn đang trong quá trình nghiên cứu và chưa có đề án cụ thể để biến thành một sản phẩm du lịch đặc thù của địa phương.

Để khai thác các sản phẩm du lịch hiệu quả, hiện nay, Bình Liêu đang khai thác 3 tuyến du lịch chính. Đó là:

1) Tuyến du lịch biên giới: Tính từ tây sang đông, bắt đầu từ cột mốc 1300 (thuộc địa phận huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn) men theo đường biên giới, đi qua các cột mốc như 1297, 1305, đi qua cửa khẩu Hoành Mô và cột mốc 1317, cuối tuyến du lịch biên giới là cột mốc 1327 (nằm ở phía đông bắc của xã Đồng Văn). Tuyến du lịch biên giới đi qua các xã Tình Húc, Lục Hồn, Đồng Tâm, Hoành Mô, Đồng Văn.

2) Tuyến du lịch cửa khẩu: Từ trung tâm thị trấn, tiếp tục đi theo quốc lộ 18C đến đỉnh Lục Nà, dọc theo sông Tiên Yên, đến cửa

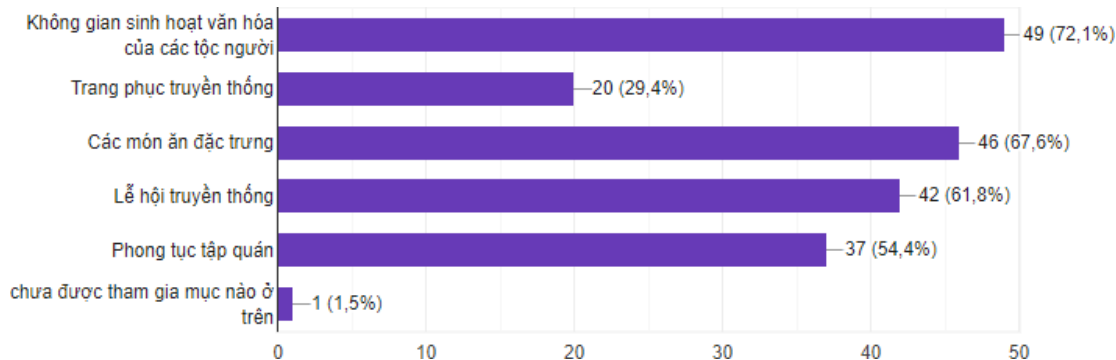
khẩu Hoành Mô. Tuyến du lịch cửa khẩu đi qua xã Lục Hồn và Hoành Mô.

3) Tuyến du lịch sinh thái: Kéo dài từ chợ Đồng Văn, đi dọc sông Đồng Văn qua các điểm như đỉnh Cao Ba Lanh, hồ Đá Thần, thác Sông Moóc, thác Khe Tiên, đỉnh Cao Ly, đỉnh Cao Xiêm, chợ trung tâm thị trấn. Tuyến du lịch sinh thái này cũng đi qua hai bản văn hóa là bản Sông Moóc (chủ yếu có người Dao Thanh Phán sinh sống) và bản người Sán Chỉ. Tuy đây là tuyến du lịch đặc sắc của Bình Liêu nhưng chưa phát huy được hết tiềm năng vốn có. Một trong số đó là Rừng Ngàn Chi – Thác Đỏ chưa được đưa vào tuyến du lịch này (Dựa theo bản đồ hiện trạng tài nguyên du lịch huyện Bình Liêu).

Mặc dù tiềm năng du lịch có nhiều và đã xây dựng được các tuyến du lịch, song du lịch Bình Liêu vẫn đang loay hoay khai thác các tiềm năng đó để tạo sản phẩm du lịch. Việc định hướng quá nhiều nhóm sản phẩm du lịch cũng khiến cho du lịch Bình Liêu khó lòng chọn hướng đi cho riêng mình. Đây cũng là một trong những yếu tố quyết định đến khả năng phát triển DLCĐ tại Bình Liêu.

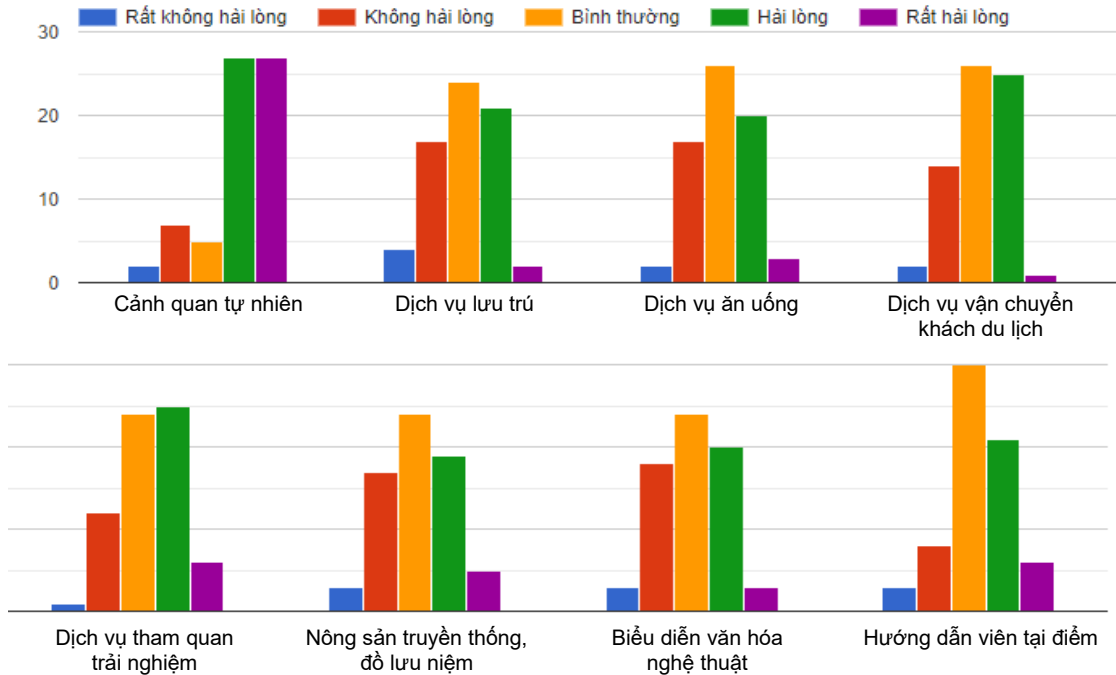
3.2. Khả năng phát triển du lịch cộng đồng tại huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh

Khả năng phát triển DLCĐ của một địa phương được đánh giá dựa vào hai yếu tố chính là: 1) Sự hài lòng của khách du lịch khi tiêu dùng sản phẩm du lịch tại điểm đến; và 2) Khả năng cải thiện sinh kế cho người dân địa phương do DLCĐ mang lại.



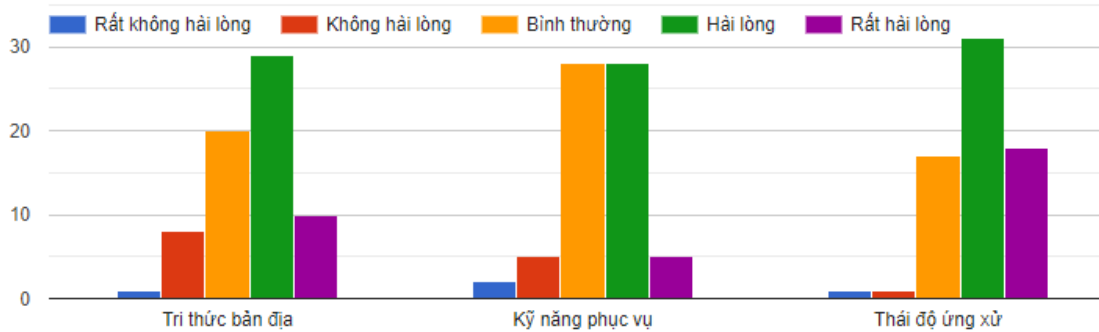
(Nguồn: số liệu điều tra của nhóm tác giả, 2021)

Hình 1. Tỷ lệ trải nghiệm các sản phẩm du lịch của khách du lịch tại Bình Liêu



(Nguồn: số liệu điều tra của nhóm tác giả, 2021)

Hình 2. Mức độ hài lòng của khách du lịch về dịch vụ tại Bình Liêu¹



(Nguồn: số liệu điều tra của nhóm tác giả, 2021)

Hình 3. Mức độ hài lòng của khách du lịch về năng lực tham gia của người dân địa phương trong du lịch²

3.2.1. Sự hài lòng của khách du lịch

Để đánh giá sự hài lòng của khách du lịch với sản phẩm du lịch, cần xem xét những trải nghiệm mà khách du lịch đã thực hiện tại điểm đến. Hình 1 cho thấy với sản phẩm DLCĐ, khách du lịch đã được tận hưởng các trải nghiệm như không gian sinh hoạt văn hóa các tộc người, các món ăn đặc trưng của cư

dân bản địa, lễ hội truyền thống và các phong tục tập quán khác. Điều này cho thấy khách du lịch đã được trải nghiệm DLCĐ đúng nghĩa tại Bình Liêu.

Với trải nghiệm này, khách du lịch được yêu cầu đánh giá về sự hài lòng với dịch vụ du lịch tại điểm đến, bao gồm 8 yếu tố: 1) cảnh quan tự nhiên; 2) dịch vụ lưu trú; 3) dịch vụ

^{1,2} Dữ liệu khảo sát được thực hiện bởi Google Doc trên cơ sở lượt trả lời của đối tượng được tham vấn là khách du lịch

ăn uống; 4) dịch vụ vận chuyển khách du lịch; 5) dịch vụ tham quan trải nghiệm; 6) nông sản truyền thống, đồ lưu niệm; 7) biểu diễn văn hóa nghệ thuật; 8) hướng dẫn viên tại điểm. Kết quả ở Hình 2 cho thấy đa phần mức độ hài lòng của khách du lịch ở ngưỡng “bình thường” (với 7/8 dịch vụ cho kết quả “bình thường” cao nhất). Chỉ có cảnh quan tự nhiên mang lại sự hài lòng cao nhất. Mặc dù với các dịch vụ khác, số lượng khách du lịch đánh giá “hài lòng” vẫn cao hơn “không hài lòng” nhưng một số dịch vụ có lượng khách không hài lòng khá cao là dịch vụ lưu trú, dịch vụ ăn uống và dịch vụ cung ứng nông sản, đồ lưu niệm. Nguyên nhân của sự không hài lòng của khách du lịch về dịch vụ lưu trú và ăn uống là do hoạt động trải nghiệm du lịch diễn ra vào thời điểm quá đông khách. Bình Liêu chưa có kinh nghiệm phục vụ khách mùa cao điểm nên thường khiến khách du lịch rơi vào tình trạng đặt chỗ rồi mà không có chỗ ở hoặc đợi quá lâu mới được phục vụ bữa trưa hoặc tối. Về dịch vụ cung ứng nông sản như đồ lưu niệm, mặc dù Bình Liêu là huyện thành công trong chiến dịch OCOP – mỗi làng một sản phẩm nhưng những sản phẩm này không được bày bán sẵn tại điểm du lịch hay nơi lưu trú nên không thuận tiện cho khách du lịch mua về làm quà.

Với loại hình DLCĐ, sự hài lòng của khách du lịch cần được xem xét dựa trên đánh giá về năng lực tham gia du lịch của cộng đồng địa phương. Các yếu tố được đưa ra đánh giá như: 1) tri thức bản địa, 2) kỹ năng phục vụ, 3) thái độ ứng xử đều có kết quả cho thấy khách du lịch khá hài lòng với năng lực của người dân địa phương trong cung ứng dịch vụ du lịch (Hình 3). Đặc biệt, thái độ ứng xử giành được sự hài lòng cao nhất của khách du lịch. Theo cảm nhận của một số du khách, người dân địa phương có thái độ thật thà, thân thiện và luôn rất nhiệt tình với khách du lịch mặc dù về kỹ năng phục vụ, họ chưa được đào tạo bài bản và chuyên nghiệp lắm. Tri thức bản địa luôn được người dân địa phương thể hiện một cách tự nhiên trong cách nấu nướng, trang phục, ứng xử và các câu chuyện đời thường kể với khách du lịch. Đây chính là yếu tố hấp dẫn khách du lịch đến với Bình Liêu.

3.2.2. Khả năng cải thiện sinh kế của cộng đồng địa phương

DLCĐ chỉ thực sự có ý nghĩa khi quá trình phát triển song hành cùng khả năng cải thiện sinh kế của người dân địa phương. Cải thiện sinh kế không chỉ nhằm nâng cao thu nhập cho người dân mà xét ở tổng thể phải đạt được 03 mục tiêu gắn với cộng đồng dân cư địa phương. Đó là: 1) nâng cao thu nhập cho cộng đồng địa phương; 2) nâng cao trình độ dân trí của cộng đồng; 3) nâng cao ý thức của cộng đồng trong việc bảo vệ tài nguyên du lịch tự nhiên và văn hóa (Dự án Phát triển năng lực Du lịch có trách nhiệm với Môi trường và Xã hội ESRT, 2016).

Với giai đoạn phát triển như hiện nay của DLCĐ ở Bình Liêu, việc nâng cao thu nhập cho người dân tham gia vào hoạt động du lịch là có nhưng còn bấp bênh. Ví dụ như nhiều người dân làm xe ôm vận chuyển khách du lịch từ cơ sở lưu trú đến các điểm tham quan nhưng họ “*chỉ làm việc này vào 2 ngày cuối tuần có đông khách, ngày thường muốn làm cũng không có khách mấy; chỉ 2 ngày cuối tuần, thu nhập có thể được hơn 1 triệu đồng, bằng 1/4 thu nhập trung bình hàng tháng rồi, nên rất muốn có việc làm đều đặn thế này*”.

Những người dân tham gia nấu nướng, biểu diễn văn nghệ hay làm dịch vụ khác phục vụ khách du lịch cũng vậy. Họ thấy hài lòng với khoản thu nhập thêm từ nghề du lịch, nhưng đây chưa phải là sinh kế bền vững cho họ và gia đình. Với các chủ homestay, khi quyết định kinh doanh loại hình này, họ xác định đó là kế sinh nhai lâu dài cho gia đình. Nhưng trong điều kiện du lịch nói chung chưa ổn định do đại dịch COVID-19 thì điều này vẫn là hy vọng ở tương lai.

Mục tiêu nâng cao trình độ dân trí cho cộng đồng cũng đã được chính quyền các cấp quan tâm với định hướng cử người đi đào tạo, học hỏi kinh nghiệm mô hình DLCĐ ở các địa phương khác, thậm chí đi học nâng cao kỹ năng về du lịch ở nước ngoài. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, chủ yếu các đối tượng được cử đi học vẫn là cán bộ công tác tại các cơ quan quản lý nhà nước. Việc mở lớp đào tạo tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch, đặc biệt là các khóa học về nhận thức DLCĐ cho

người dân địa phương chưa được tổ chức thường xuyên. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng phục vụ du khách khi đến du lịch tại Bình Liêu.

Với chỉ 6 năm triển khai phát triển du lịch, Bình Liêu chưa cho thấy sự đóng góp cụ thể và rõ ràng trong việc nâng cao trình độ dân trí cộng đồng địa phương tham gia hoạt động du lịch. Với mục tiêu nâng cao ý thức cộng đồng trong bảo vệ tài nguyên tự nhiên và văn hóa, điều này mới đang chỉ được thực hiện bởi một bộ phận nhỏ người dân.

Một chủ homestay cho biết: *“Ở nhiều điểm du lịch hiện nay rác thải còn nhiều lắm, chỗ sống lưng chừng long chằng hạn. Không phải là do khách du lịch đâu, mà do người dân sống ở mấy bản lân cận. Người ta để thùng rác, dân họ còn lấy mang đi. Khách du lịch lên đó còn phải dọn rác mang xuống”*. Như vậy, ý thức giữ gìn cảnh quan, bảo vệ môi trường chưa được phổ biến rộng rãi tới toàn bộ người dân tại địa phương. Tuy nhiên, với tài nguyên văn hóa, đặc biệt là di sản văn hóa tộc người, những năm gần đây, do chính quyền có chính sách giữ gìn quảng bá văn hóa nên người dân đã có ý thức bảo tồn bản sắc văn hóa của địa phương. Người dân được khuyến khích mặc trang phục dân tộc thường xuyên hơn, tích cực tham gia vào các ngày hội của huyện. Họ cũng chịu khó tham gia vào các đội văn hóa văn nghệ thôn bản để bảo lưu, gìn giữ các điệu múa, điệu hát của tộc người họ. Việc biểu diễn phục vụ khách du lịch không chỉ giúp người dân địa phương có thêm thu nhập mà còn khiến họ tự hào về bản sắc văn hóa của dân tộc mình, quê hương mình và ý thức về việc giữ gìn bản sắc ấy trong quá trình phát triển du lịch.

3.3. Đánh giá chung về thực trạng và khả năng phát triển du lịch cộng đồng tại huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh

3.3.1. Thuận lợi

Những thuận lợi đối với khả năng phát triển du lịch cộng đồng của huyện Bình Liêu cần được nhìn nhận cả ở góc độ những cơ hội do bối cảnh thế giới và quốc gia mang lại và cả những điểm mạnh mà địa phương sẵn có.

Những cơ hội của du lịch cộng đồng tại huyện Bình Liêu, Quảng Ninh phần lớn đến

từ vị trí địa lý và điều kiện sẵn có về tự nhiên. Vị trí địa lý thuận lợi tạo cho Bình Liêu có nhiều cơ hội để mở rộng thị trường khách và dễ dàng phát triển du lịch liên vùng. Sân bay Quốc tế Vân Đồn (Quảng Ninh) được đi vào hoạt động từ năm 2017 mở ra nhiều cơ hội phát triển du lịch cho Quảng Ninh, đặc biệt là mở rộng thị trường khách của Quảng Ninh nói chung là Bình Liêu nói riêng. Khác với việc hạ cánh ở sân bay Nội Bài, sau đó di chuyển 5 tiếng để đến được Bình Liêu, hiện nay, du khách có thể bay đến sân bay Vân Đồn, rút ngắn được thời gian di chuyển và giảm được nhiều chi phí.

Bên cạnh đó, Bình Liêu cũng là địa phương có khả năng đón một thị trường lớn khách trong và ngoài nước quan tâm đến môi trường sinh thái nguyên sơ, trong lành còn giữ được bản sắc tộc người thiểu số. Đặc biệt, do tài nguyên và hệ sinh thái còn nguyên sơ nên Bình Liêu có cơ hội thực hiện bài bản để giữ gìn và phát huy các giá trị đặc thù một cách bền vững; hiện trạng nhiều khu vực còn chưa bị xâm hại nên dễ huy động các nguồn lực đầu tư; đồng thời có thể tránh được những hệ quả của phát triển nóng dẫn đến không thể khôi phục tài nguyên...

Những điểm mạnh trong phát triển du lịch cộng đồng tại huyện Bình Liêu, Quảng Ninh có thể kể đến như: Bình Liêu đang đứng ở vị trí trung gian, là điểm giữa kết nối thuận lợi với các trung tâm du lịch Hạ Long, Vân Đồn và Móng Cái nên có nhiều tiềm năng gắn kết cùng phát triển; có khu kinh tế cửa khẩu Hoành Mô với nhiều tiềm năng thương mại và tuyến vành đai biên giới đặc biệt hấp dẫn; địa hình và cảnh quan đồi núi đa dạng với tỷ lệ phủ xanh cao, khí hậu mát mẻ, môi trường với hệ sinh thái nguyên sơ chưa bị xâm hại nhiều tạo sức hấp dẫn riêng biệt trong bức tranh cảnh quan chủ yếu là biển và đô thị biển đang phát triển rất “nóng” trên diện rộng của tỉnh Quảng Ninh. Cùng với đó, tỉ lệ dân tộc ít người cao, còn giữ được bản sắc; lãnh đạo địa phương có quyết tâm cao, có trình độ và tâm huyết; cộng đồng địa phương có sự phối hợp, hỗ trợ lẫn nhau trong phát triển du lịch; văn phòng du lịch tích cực hỗ trợ du khách... cũng là những điểm mạnh đáng kể trong phát triển

du lịch cộng đồng tại Bình Liêu. Đặc biệt, Bình Liêu cũng có rất nhiều cơ hội liên kết vùng để phát triển du lịch, trong đó có thể kể đến việc góp mặt trong chuỗi sự kiện du lịch dịp Nghi lễ Giải phóng miền Nam và Quốc tế Lao động (30/4 – 1/5) của Quảng Ninh. Đây là chuỗi sự kiện diễn ra rải rác từ 24/4 – 16/5 với nhiều hoạt động văn hóa – du lịch ý nghĩa, có sự tham gia của nhiều địa phương trong tỉnh như Bình Liêu, Tiên Yên, Uông Bí, Vân Đồn, Hạ Long, Cô Tô, với các hoạt động tiêu biểu như: khai mạc tuần Văn hóa Du lịch (24/4) và ngày hội Soóng Cọ dân tộc Sán Chi, ngày hội di sản Then dân tộc Tày, ngày hội “Kiêng Gió” dân tộc Dao... Ngoài ra, Bình Liêu cũng là địa phương có nhiều đặc sản đặc trưng thu hút du khách.

3.3.2. *Khó khăn*

Bên cạnh những thuận lợi, khó khăn là điều không thể tránh khỏi trong quá trình phát triển của bất kỳ địa phương nào. Những khó khăn này đến từ cả những thách thức bên ngoài và những điểm yếu trong phát triển du lịch cộng đồng tại huyện Bình Liêu. Trong đó, những thách thức của du lịch cộng đồng tại huyện Bình Liêu đến từ những diễn biến chưa thật ổn định trong quan hệ chính trị Việt Nam – Trung Quốc, gây ảnh hưởng đến việc giao thương qua cửa khẩu và việc thu hút các dự án đầu tư, đặc biệt là đầu tư du lịch; mâu thuẫn giữa phát triển du lịch ở quy mô lớn với việc bảo tồn các giá trị văn hóa và bảo vệ môi trường sinh thái tự nhiên; đối thủ cạnh tranh trong và ngoài tỉnh khá nhiều do có cùng một loại tài nguyên tương đồng là cảnh quan và hệ sinh thái rừng – thác – suối cùng bản sắc dân tộc ít người... Bên cạnh đó, do vị trí Bình Liêu ở khu vực biên giới giáp Trung Quốc nên địa phương này cũng gặp nhiều khó khăn trong việc phát triển các loại hình du lịch đặc thù như du lượn, trekking...

Một trong những điểm yếu trong phát triển Du lịch cộng đồng tại huyện Bình Liêu, Quảng Ninh phải kể đến đó là du lịch Bình Liêu bị ảnh hưởng lớn bởi tính mùa vụ, số lượng du khách tập trung hầu hết vào mùa cao điểm (từ tháng 9 đến tháng Chạp) trong khi địa phương chưa có chiến lược phát triển du lịch rõ ràng, chưa có sản phẩm du lịch đặc

thù và một hình ảnh nhận diện đủ mạnh để thu hút đầu tư và phát triển du lịch; định hướng bảo tồn bản sắc các dân tộc còn tản mát, thiếu tập trung; các di sản văn vật và bản sắc các dân tộc đang bị mai một và quên lãng do quá trình phát triển kinh tế xã hội và giao lưu văn hóa; sức hấp dẫn của thị trường chưa cao, khả năng lưu giữ khách và mức chi tiêu của du khách còn rất hạn chế; thị trường khách du lịch hiện tại chủ yếu là thanh niên, có khả năng chi trả thấp, ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường không cao; đặc sản tuy có nhiều nhưng chưa có hình thức quảng bá tốt nên nhiều du khách không biết đến. Bên cạnh đó, đội ngũ nhân lực ngành du lịch còn thiếu và chưa được đào tạo trong rất nhiều lĩnh vực từ quản lý đến chuyên môn cũng là điểm yếu cần khắc phục nếu muốn phát triển du lịch cộng đồng tại Bình Liêu. Tại đây, đa phần hướng dẫn viên chuyên môn hóa chưa cao, hầu hết đều phục vụ khách lẻ với hình thức du lịch phượt là chủ yếu; nhân viên lễ tân ở các khách sạn trung tâm chưa trang bị nhiều kiến thức tuyển điểm phục vụ du khách. Thông tin du lịch, nhất là các lưu ý, tip du lịch... chưa hệ thống một cách đầy đủ, cụ thể, rõ ràng và chuyên nghiệp. Dịch vụ cho thuê xe tuy nhiều và có sẵn nhưng giá không hợp lý (200.000 đồng/ngày). So với những điểm tham quan khác như Sapa, Mai Châu, Hà Giang (80.000 – 120.000 đồng/ngày) – những địa danh đang phát triển DLCD, dịch vụ cho thuê xe ở Bình Liêu giá cao hơn hẳn, thậm chí là gấp đôi.

Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ du lịch cộng đồng ở Bình Liêu cũng còn tồn tại một số vấn đề cần giải quyết như: quỹ đất cho xây dựng ít; cơ sở hạ tầng còn hạn chế, các tuyến giao thông chủ yếu mới chỉ đáp ứng lưu thông xe nhỏ; chưa xử lý được rác thải du lịch; đường xá nhỏ, xóc; nhiều con đường dẫn đến các điểm du lịch còn chưa thi công; không có biển báo cho các điểm du lịch khiến cho du khách vừa đi vừa phải tự tìm đường; nhiều cung đường hẹp chỉ đủ để xe nhỏ đi nên không thể cùng lúc đón nhóm khách du lịch với số lượng lớn như khách đoàn; bên cạnh đó, đường đến các điểm du lịch cũng không có đèn đường, không có lan

can, cộng với đồi núi hiểm trở gây khó khăn cho việc đi lại và không an toàn cho tính mạng của du khách; chưa phát triển chuỗi cung ứng ở các điểm du lịch: Vệ sinh công cộng, quán ăn – nhà hàng, trung tâm y tế, khu vực đỗ xe (đặc biệt dành cho khách tham quan các cột mốc biên giới, xa trung tâm, leo đồi núi mức độ nguy hiểm cao, du khách dễ bị chấn thương nên rất cần một trung tâm y tế). Vào mùa mưa, hiện tượng mưa lớn thường xuyên gây lũ quét và sạt lở đất làm hỏng đường xá, gây khó khăn cho việc đi lại, ảnh hưởng đến việc thu hút khách du lịch trong những thời điểm này.

4. KẾT LUẬN

Sở hữu tài nguyên du lịch đa dạng, phong phú song du lịch Bình Liêu vẫn chưa tìm được chỗ đứng xứng tầm trên bản đồ du lịch Quảng Ninh. Những đánh giá trên cơ sở phân tích thực trạng khai thác sản phẩm du lịch trên đây là những gợi mở cho các bên liên quan trong phát triển du lịch cộng đồng tại huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh có định hướng khắc phục khó khăn, phát huy thế mạnh để du lịch Bình Liêu phát triển hơn nữa tương xứng với tiềm năng.

Trong khuôn khổ của bài viết này, chúng tôi thiết nghĩ rằng để phát triển hiệu quả DLCĐ tại Bình Liêu, cần có những giải pháp phát triển bền vững, lấy bảo tồn tài nguyên là trung tâm trong quá trình phát triển. Đặt trong một vùng đất đa dạng tài nguyên như Quảng Ninh, trước hết, Bình Liêu cần phải xây dựng các sản phẩm du lịch đặc thù. Trong đó, đầu tiên, huyện Bình Liêu cần làm tốt công tác bảo vệ biên giới, đảm bảo cho du khách trải nghiệm cung đường biên giới, chinh phục các cột mốc, góp phần làm cho du khách hiểu rõ hơn về lịch sử hào hùng của Tổ quốc, vẻ đẹp thiên nhiên của núi rừng biên cương. Ngoài ra, để tạo điểm nhấn cho du lịch Bình Liêu, huyện cần khoanh vùng cỏ lau biên giới, phát triển cỏ lau như một sản phẩm du lịch đặc thù chỉ có ở Bình Liêu, giống như thương hiệu hoa tam giác mạch ở Hà Giang, hoa ban ở Điện Biên. Thứ hai, Bình Liêu cần xúc tiến công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hoá, phát triển mô hình

“Làng văn hoá – du lịch”, giữ lại những ngôi nhà cổ và trang phục truyền thống mà nhiều quốc gia trên thế giới đang làm và đã thành công. Giải pháp tăng cường hợp tác quốc tế cửa khẩu song phương để đón khách cũng là một trong những giải pháp trọng yếu, vừa mở rộng thị trường khách, đồng thời, tạo mối quan hệ hoà hảo giữa hai quốc gia Việt Nam – Trung Quốc. Không chỉ liên kết quốc tế, DLCĐ Bình Liêu nên tăng cường liên kết vùng với các huyện lân cận như Ba Chẽ, Tiên Yên, Đầm Hà, Móng Cái... để đa dạng sản phẩm du lịch. Quan trọng hơn cả, Bình Liêu cần xây dựng chiến lược, kế hoạch cụ thể, rõ ràng cho từng giai đoạn; tăng cường quảng bá hình ảnh mảnh đất, con người Bình Liêu trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức các chương trình truyền hình giới thiệu, cung cấp thông tin và sản phẩm du lịch trên các trang mạng xã hội khác nhau hướng đến hình ảnh Bình Liêu là một điểm đến an toàn, thân thiện. Mỗi định hướng trên là một nỗ lực trong cả nghiên cứu khoa học và vận dụng thực tiễn. Cùng với khát vọng đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn tại Bình Liêu, chúng tôi mong mọi tiếp tục triển khai những ý tưởng nghiên cứu mới trong tương lai tại địa phương, góp phần cụ thể hoá và tăng tính hiệu quả cho những giải pháp phát triển du lịch cộng đồng tại đây.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bùi Việt Thành. (2016). *Du lịch cộng đồng tại các nước ASEAN và kinh nghiệm cho Việt Nam*. Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
- Quốc hội. (2017). *Luật Du lịch*.
- UBND huyện Bình Liêu. (2014). *Báo cáo Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội huyện Bình Liêu đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*.
- UBND huyện Bình Liêu. (2020). *Huyện Bình Liêu – 100 năm hình thành, xây dựng và phát triển (1919 – 2019)*.
- WWF-International. (2001). *Guidelines for Community-based Ecotourism Development*.